

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn - Một thành viên Dược Sài Gòn

Thực hiện Quyết định số 6747/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2018 của Thanh tra Thành phố, Chánh Thanh tra Thành phố đã ban hành Quyết định số 216/QĐ-TTTP ngày 21 tháng 8 năm 2018 về thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn - Một thành viên Dược Sài Gòn.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, Thanh tra thành phố đã ban hành Kết luận thanh tra số 09 /KL-TTTP-P6.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA VÀ THỜI KỲ THANH TRA:

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn - Một thành viên Dược Sài Gòn.

- Thời kỳ thanh tra: năm 2016 và năm 2017.

II. KẾT LUẬN THANH TRA:

Qua kết quả thanh tra nhận thấy, Công ty Dược Sài Gòn có những cố gắng trong công tác điều hành kinh doanh, kết quả kinh doanh các năm qua đều có lãi, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý, điều hành Công ty còn những khuyết điểm, sai sót trong lãnh đạo, chỉ đạo và hoạt động sản xuất-kinh doanh tại Công ty và chi nhánh, cần xử lý, chấn chỉnh như: không thực hiện kê khai, nộp thuế nhà thầu nước ngoài, hoạt động kinh doanh đối với hàng nhập khẩu của Sanofi Singapore không hiệu quả, thua lỗ liên tục nhiều năm, sử dụng mặt bằng không đúng mục đích, mua sắm, thanh lý tài sản chưa tuân thủ các quy định, việc quản lý cán bộ đi nước ngoài, việc tăng, giảm vốn tại các công ty liên doanh, liên kết, quản lý dự án chưa chặt chẽ,... cho thấy việc sử dụng vốn chưa khai thác hết tiềm năng và các lợi thế mà Công ty được nhà nước giao, tạo điều kiện.

Căn cứ các quy định pháp luật từng thời kỳ liên quan nội dung thanh tra, căn cứ hồ sơ tài liệu do Công ty Dược Sài Gòn, các đơn vị có liên quan cung

cấp, kết quả đối chiếu xác minh và qua thanh tra, Chánh Thanh tra Thành phố kết luận:

1. Đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn - Một thành viên Dược Sài Gòn

1.1. Việc quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh:

- Năm 2016 và năm 2017, Công ty hoạt động kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2016 và năm 2017 đạt và vượt kế hoạch được giao. Lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu bình quân năm 2016 đạt 5,31% và năm 2017 đạt 6,13%.

- Việc lập sổ kế toán tại Công ty không đúng quy định tại Khoản 2 Điều 122 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính dẫn đến việc quản lý, theo dõi, kiểm soát nội bộ và công tác thanh tra, kiểm tra về tài chính, kế toán gặp nhiều khó khăn.

- Có 05 gói thầu mua sắm với tổng giá trị 12,83 tỷ đồng chưa thực hiện đúng quy định tại Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ, Quy chế mua sắm, sửa chữa, quản lý, sử dụng và thanh lý tài sản của Công ty như: không thực hiện đúng quy trình mua sắm trực tiếp; không công khai kết quả lựa chọn nhà thầu; không đảm bảo đủ số lượng bảng báo giá.

- Việc thanh lý tài sản cố định chưa đúng quy định như: không đúng thẩm quyền ký thành lập Hội đồng thanh lý tài sản; giá bán khởi điểm không qua cơ sở thẩm định giá; ban hành quy định tại Khoản 1, Điều 9 Quy chế mua sắm, sửa chữa, quản lý, sử dụng và thanh lý tài sản năm 2015 của Công ty chưa phù hợp quy định tại Điểm a, Khoản 4 Điều 27 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ.

- Về việc vay ngân hàng để bổ sung vốn lưu động và thực hiện dự án tại Chi nhánh Roussel: Công ty không xây dựng phương án vay và sử dụng vốn vay trong kế hoạch tài chính 5 năm và hàng năm là chưa đúng quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 23 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Công ty để Giám đốc Công ty Roussel ký hợp đồng vay trực tiếp với tổ chức tín dụng là không đúng thẩm quyền và không đủ điều kiện theo quy định Điều 7 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước; Không thực hiện đúng việc ủy quyền đối với Hợp đồng tín dụng vay để thực hiện dự án số 2B đường Cộng Hòa, Quận Tân Bình.

- Doanh thu từ hoạt động nhập khẩu và phân phối sản phẩm thuốc của Sanofi Singapore tại Công ty Dược Sài Gòn chiếm tỷ trọng lớn nhất trên tổng doanh số của Công ty tuy nhiên hoạt động này không hiệu quả, số lỗ lũy kế 02 năm 2016 và 2017 là: **7,305 tỷ đồng**.

- Chi tiền phụ trách chuyên môn nhà thuốc cho dược sỹ đối với 07 nhà thuốc đã ngừng hoạt động và nhà thuốc Phan Đăng Lưu do Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố kinh doanh tổng số tiền: **746.666.704 đồng** là không hợp lý.

- Công ty hoàn trả tiền lương đã tạm ứng vượt so với quỹ tiền lương thực hiện từ năm 2009 đến năm 2012 cho Công ty Roussel số tiền **4.327.898.512 đồng** tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2017 không đúng quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 18/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09 tháng 9 năm 2013 và Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chi bổ sung lương cho người lao động từ Quỹ lương thực hiện được duyệt của năm 2015, năm 2016, năm 2017 sau thời điểm quyết toán thuế mà không loại trừ khỏi chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp số tiền **4.773.590.800 đồng** là không đúng quy định tại Tiết c Điểm 2.6 Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài chính.

- Chi từ khoản tồn Quỹ tiền lương số tiền **768.454.286 đồng** mà không hạch toán vào thu nhập khác là không đúng quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ.

- Chi thù lao cho Tổ tham mưu cổ phần hóa, tổng số tiền **83.500.000 đồng** không đúng quy định tại Khoản 3 Điều 12 Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính.

- Việc quản lý công nợ tại Công ty còn những tồn tại, thiếu sót như: Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu năm 2017 là 4,72 lần vượt quá mức quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ; Công ty chưa thực hiện việc đối chiếu công nợ đầy đủ theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ; xử lý nợ khó đòi, xóa nợ và đưa ra theo dõi ngoài bảng cân đối kế toán đối với 11 khoản công nợ tổng số tiền **55.710.788.035 đồng** chưa đúng quy định tại Khoản 3 Điều 9 Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính. Đến thời điểm thanh tra, Công ty đã hoàn nhập dự phòng đối với các khoản công nợ thực hiện xóa nợ nêu trên.

- Công ty Dược Sài Gòn đã thiếu kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc theo dõi, đối chiếu, xác nhận công nợ của các chi nhánh trực thuộc là thực hiện chưa đúng quy định tại Khoản 6 Điều 5 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và giám sát việc đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp dẫn đến việc bị chiếm dụng vốn tại Chi nhánh khu vực 6 và Chi nhánh Cần Thơ, khó thu hồi, khả năng mất vốn nhà nước (tại Chi nhánh khu vực 6).

- Thực hiện việc kê khai và nộp ngân sách nhà nước các loại thuế theo quy định của Luật Thuế và các văn bản pháp luật về thuế có liên quan. Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 3 năm 2017, tổng số thuế và các khoản đã nộp ngân sách nhà nước năm 2016: 305,4 tỷ đồng; năm 2017: 282,1 tỷ đồng. Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện việc kê khai và khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thù lao của Ban chỉ đạo Cổ phần hóa số tiền **62,020 triệu đồng** là chưa đúng quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày

15 tháng 08 năm 2013 của Bộ Tài chính và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ.

- Chưa thực hiện việc đăng ký, kê khai điều chỉnh hình thức sử dụng đất từ giao đất có thu tiền sử dụng đất sang hình thức trả tiền thuê đất hàng năm đối với cơ sở nhà đất số 41 đường Trần Hưng Đạo và số 59, số 65-89 đường Nguyễn Văn Đình, Quận 5 làm cơ sở để cơ quan thuế ban hành Thông báo thu tiền thuê đất.

- Đối với các hoạt động phân phối sản phẩm thuốc của Công ty Sanofi Singapore và Công ty Mega ThaiLand: Công ty Dược Sài Gòn đã kê khai thuế giá trị gia tăng và hạch toán toàn bộ giá trị hàng bán là không đúng theo bản chất sự việc. Công ty thực hiện bán giá đầu ra thấp hơn giá mua đầu vào thể hiện việc không quan tâm đến hiệu quả kinh tế của việc đầu tư vốn và việc đóng góp cho ngân sách nhà nước, cụ thể: Thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ cộng dồn của các năm trước đến thời điểm cuối năm 2017 là 183 tỷ đồng và kết quả kinh doanh của hoạt động này lỗ kéo dài liên tục nhiều năm nên không đóng góp thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Công ty Dược Sài Gòn không thực hiện kê khai và nộp thay thuế cho nhà thầu nước ngoài (Sanofi và Mega) đối với hoạt động kinh doanh tại Việt Nam là thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 20 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ.

Số thuế nhà thầu nước ngoài mà Công ty Dược Sài Gòn phải nộp thay cho nhà thầu nước ngoài từ năm 2016 đến tháng 11 năm 2018 là **73.995.628.365 đồng**. Ngày 09 tháng 5 năm 2019, Thanh tra Thành phố đã ban hành Quyết định số 141/QĐ-TTTP-P6, Quyết định số 142/QĐ-TTTP-P6 thu hồi số tiền 73.995.628.365 đồng là khoản thuế nhà thầu nước ngoài mà Công ty Dược Sài Gòn phải nộp thay vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Thành phố.

- Công ty đã thực hiện xong 24/25 nội dung kiến nghị, đang thực hiện 01/25 nội dung kiến nghị của các đoàn thanh, kiểm tra: Đoàn Kiểm tra Cục thuế Thành phố; Đoàn kiểm tra của Cục quản lý Dược; Đoàn kiểm tra liên ngành của Chi cục tài chính doanh nghiệp; Đoàn thanh tra của Thanh tra Bộ Tài chính; Đoàn thanh tra chuyên ngành về an toàn bức xạ.

1.2. Về đầu tư, góp vốn, liên doanh, liên kết:

- Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty Dược Sài Gòn đã đầu tư vốn tại 16 doanh nghiệp với tổng số vốn đầu tư là 142,011 tỷ đồng, hoạt động trong 02 lĩnh vực chính là sản xuất, kinh doanh dược phẩm và mắt kính.

- Trong 02 năm 2016 và 2017 Công ty Dược Sài Gòn thu được **38,355 tỷ đồng** cổ tức, lợi nhuận từ các khoản đầu tư ra ngoài, gồm: năm 2016 là **20,431 tỷ đồng**, năm 2017 là **17,924 tỷ đồng**.

Năm 2016 có **01** doanh nghiệp lỗ trên **16** doanh nghiệp góp vốn đầu tư (*chiếm tỷ lệ 6,25%*); năm 2017 có **02** doanh nghiệp lỗ trên **16** doanh nghiệp góp vốn đầu tư (*chiếm tỷ lệ 12,5%*).

- Trong giai đoạn năm 2016, 2017, Công ty đã thực hiện tăng vốn đầu tư, thoái vốn, giảm tỷ lệ sở hữu của Công ty tại **06** công ty.

- Việc thực hiện tăng vốn đầu tư, thoái vốn, giảm tỷ lệ sở hữu của Công ty Dược Sài Gòn có những thiếu sót, tồn tại sau:

+ Công ty Cổ phần Dược phẩm Phong Phú:

Tổng Giám đốc Công ty Dược Sài Gòn thực hiện thông báo giao dịch cổ phiếu của Công ty Dược Sài Gòn vào ngày 29 tháng 7 năm 2016 trước khi Hội đồng thành viên thông qua Nghị quyết số 109/NQ-SPC-HĐTV ngày 02 tháng 8 năm 2016 (*chấp thuận chủ trương thoái vốn dưới mệnh giá, giá bán không thấp hơn 8.700 đồng/cổ phiếu*) là không đúng trình tự thực hiện thoái vốn, quản lý vốn nhà nước.

+ Công ty Cổ phần Dược phẩm Đông dược 5:

Việc biểu quyết không tăng vốn đầu tư tại Công ty Đông dược 5, Công ty Dược Sài Gòn không thực hiện việc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trước Đại hội cổ đông bất thường ngày 10 tháng 02 năm 2017 là không đúng quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014.

Quy định về thời gian báo cáo của người đại diện vốn tại Quy chế hoạt động của Công ty Dược Sài Gòn chưa phù hợp quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính, từ đó ảnh hưởng đến thời gian Công ty Dược Sài Gòn thực hiện các thủ tục chào bán quyền mua cổ phần của Công ty Đông dược 5, kết quả quyền mua cổ phần của Công ty Dược Sài Gòn tại Công ty Đông dược 5 không có người mua.

Người đại diện vốn không báo cáo cho Công ty Dược Sài Gòn về tình hình sử dụng vốn huy động năm 2016 để xây dựng nhà máy sản xuất thực phẩm chức năng sau Đại hội đồng cổ đông năm 2017 để Công ty Dược Sài Gòn kịp thời chỉ đạo, đề ra hướng xử lý là thực hiện chưa đúng quy định tại Khoản 1 Điều 49 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 và Khoản 2, Khoản 3 Điều 8 Thông tư số 21/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 2 năm 2014 của Bộ Tài chính về ban hành quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

+ Công ty Cổ phần Mắt kính Sài Gòn:

Người đại diện vốn của Công ty Dược Sài Gòn tại Công ty Mắt kính Sài Gòn báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Công ty Dược Sài Gòn sau khi Đại hội đồng cổ đông đã thông qua 02 phương án phát hành cổ phiếu là thực hiện chưa đúng quy định tại Khoản 1 Điều 49 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014.

Việc Công ty Dược Sài Gòn báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố 02 phương án tăng vốn của Công ty Mắt kính Sài Gòn sau khi Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết tăng vốn điều lệ là không đúng quy định tại điểm

d khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2013.

Việc tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Kiểm soát (mà 02 đại diện vốn của Công ty Dược Sài Gòn tại Công ty Mắt kính Sài Gòn đã thực hiện quyền mua 40.000 cổ phiếu với tư cách cá nhân) đã làm giảm tỷ lệ vốn của Công ty từ 35% còn 29,51%, điều này làm ảnh hưởng quyền lợi của Công ty Dược Sài Gòn tại Công ty Cổ phần Mắt kính Sài Gòn.

Hội đồng thành viên đã họp thống nhất và hai đại diện vốn đã có văn bản cam kết sẽ thực hiện chuyển nhượng cổ phiếu nêu trên cho Công ty Dược Sài Gòn khi cổ phiếu được tự do chuyển nhượng.

+ Công ty Cổ phần Mắt kính Sài Gòn Leningrad:

Đại diện vốn của Công ty Dược Sài Gòn tham gia việc biểu quyết tăng vốn để đảm bảo vốn pháp định đối với ngành nghề kinh doanh bất động sản là không phù hợp với ngành nghề kinh doanh chính của Công ty Leningrad; Công ty Dược Sài Gòn báo cáo xin chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố sau khi đại hội đồng cổ đông quyết định tăng vốn điều lệ Công ty Leningrad là không đúng quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014.

Quy định về thời gian báo cáo của người đại diện vốn tại Quy chế hoạt động của Công ty Dược Sài Gòn chưa phù hợp quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính, Công ty Dược Sài Gòn không kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố việc Công ty Leningrad tăng vốn điều lệ dẫn đến hết thời gian để thực hiện các thủ tục chào bán quyền mua cổ phần của Công ty Leningrad. Từ đó dẫn đến việc Công ty Dược Sài Gòn và ông Nguyễn Anh Hùng (Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Leningrad) thỏa thuận việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần mà không thực hiện thẩm định giá là không đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty Dược Sài Gòn tại Công ty Leningrad.

1.3. Việc đầu tư thực hiện dự án:

Quá trình triển khai, thực hiện dự án tại Công ty Dược Sài Gòn có những thiếu sót, tồn tại sau:

- Dự án Giải pháp công nghệ thông tin Oracle:

+ Không thực hiện thủ tục lựa chọn nhà thầu tư vấn đấu thầu là vi phạm Điều 1 Luật Đấu thầu năm 2005; phê duyệt Kế hoạch đấu thầu khi không có dự toán là vi phạm Điều 9 Nghị định số 58/2008/NĐ-CP của Chính phủ về hướng dẫn lựa chọn nhà thầu theo Luật Đấu thầu và Luật Xây dựng.

+ Có 02 gói thầu (gói thầu số 2 - Triển khai phần cứng Oracle, giá trị: 2,752 tỷ đồng; gói thầu số 3 - Triển khai phần mềm Oracle, giá trị 4.7 tỷ đồng) vượt hạn mức được áp dụng theo hình thức chào hàng cạnh tranh quy định tại Điều 22 Luật Đấu thầu năm 2005.

+ Không đăng báo tổ chức chào hàng cạnh tranh trên Báo Đấu thầu 3 kỳ liên tiếp và trên trang thông tin điện tử về đấu thầu là vi phạm Điều 43 Nghị định số 58/2008/NĐ-CP về hướng dẫn lựa chọn nhà thầu theo Luật Đấu thầu và Luật Xây dựng.

- Dự án Văn phòng Roussel Việt Nam số 2B đường Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình:

+ Công ty Dược Sài Gòn không lập thủ tục chuyển tên người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 2B đường Cộng Hòa, Quận Tân Bình từ thời điểm tiếp nhận Chi nhánh Công ty Roussel (năm 2003) là không đúng đối tượng sử dụng đất theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Luật Đất đai năm 2003.

+ Năng lực quản lý dự án của chủ đầu tư còn hạn chế: việc điều chỉnh thiết kế, điều chỉnh bổ sung dự toán nhiều lần dẫn đến chậm tiến độ (4 năm) so với quyết định phê duyệt là chưa tuân thủ quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 32 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ.

+ Công trình chưa được nghiệm thu hoàn thành nhưng Công ty Dược Sài Gòn đã chấp thuận cho Công ty Roussel sử dụng một phần diện tích để hợp tác và làm văn phòng làm việc của Công ty Roussel là không đúng quy định tại Điều 31 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ. Ngày 30 tháng 10 năm 2018, Hội đồng Thành viên Công ty Dược Sài Gòn đã ban hành Văn bản số 144/SPC-HĐTV tạm dừng các hoạt động hợp tác kinh doanh nêu trên.

+ Chủ đầu tư chi vượt nguồn chi phí quản lý dự án số tiền **506.013.598 đồng** và quyết toán số chi vượt nguồn là không đúng quy định tại Điều 3, Điều 4 của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước; Việc bán phế liệu, vật tư thu hồi của mặt bằng 2B đường Cộng Hòa Quận Tân Bình chưa chặt chẽ về cơ sở pháp lý khi định giá.

+ Đối với Gói thầu Xây lắp hoàn thiện tầng 2 & 3 Giai đoạn 1, trước khi tổ chức đấu thầu chủ đầu tư đã triển khai trước một số công tác (xây tường bao, trát tường ngoài...) dẫn đến việc tổ chức lựa chọn nhà thầu không đảm bảo tính chính xác giá trị gói thầu, không đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ.

- Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng kho lạnh 2-8°C và cải tạo, nâng cấp hệ thống tủ điện, dây dẫn điện tại văn phòng và kho lạnh tại 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4:

Đối với gói thầu Thẩm tra thiết kế, dự toán: đơn vị trúng thầu là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng CEMCO không đáp ứng yêu cầu năng lực nhà thầu quy định tại Điểm b Khoản 2, Điểm d Khoản 1 Điều 5 Luật Đấu thầu năm 2013; Điều 69 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ; Điều 25 Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng. Ngày 06 tháng 12 năm 2018, Công ty CEMCO đã chuyển nộp số tiền **28.000.000 đồng** vào tài khoản Công ty Dược Sài Gòn là giá trị gói

thầu Thẩm tra thiết kế, dự toán để khắc phục sai phạm nêu trên theo đề nghị của Công ty Dược Sài Gòn tại Biên bản ngày 06 tháng 12 năm 2018.

1.4. Việc quản lý, sử dụng mặt bằng, nhà đất:

- Hiện Công ty đang quản lý, sử dụng 32 mặt bằng nhà đất (**31** tại thành phố Hồ Chí Minh; **01** tại Bình Dương), tổng diện tích là **41.690,7m²**. Trong đó Công ty Dược Sài Gòn đang quản lý, sử dụng: **29** (*trực tiếp sử dụng hoạt động sản xuất - kinh doanh: 13; hợp tác kinh doanh (cho thuê lại): 06; để trống: 10*); Công ty Roussel quản lý, sử dụng: **03** (*trực tiếp sử dụng hoạt động sản xuất - kinh doanh, làm Văn phòng Công ty: 02; hợp tác kinh doanh (cho thuê lại): 01*); 32/32 cơ sở nhà, đất Công ty xin chuyển giao để chuyển đổi thành Công ty cổ phần; 16/32 cơ sở nhà, đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; 03/32 cơ sở nhà đất đã lập thủ tục nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận; 05/32 cơ sở nhà, đất chưa ký Hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường; 01/32 cơ sở nhà, đất thực hiện bán đấu giá theo chỉ đạo.

- Công ty chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất quy định tại Khoản 2, Điều 170 Luật Đất đai năm 2013, cụ thể: chưa hoàn tất thủ tục ký hợp đồng thuê đất (*03 cơ sở nhà đất*) và đăng ký cấp Giấy chứng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (*02 cơ sở nhà đất*).

- 10/32 cơ sở nhà, đất đang để trống, trong đó có 01 cơ sở nhà đất chưa triển khai thực hiện dự án (*số 42 đường Trần Xuân Hòa, Phường 7, Quận 5*) là chưa thực hiện theo Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố và việc chưa đưa vào sử dụng các cơ sở nhà, đất làm ảnh hưởng nguồn thu của Công ty Dược Sài Gòn.

- Chưa thực hiện thẩm định giá đối với cơ sở nhà đất số 521/19 đường Cách mạng tháng 8 Quận 10 để bán đấu giá là chưa thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Văn bản số 1095/UBND-TM ngày 07 tháng 3 năm 2013.

- Công ty thực hiện việc hợp tác kinh doanh (*nhưng thực chất cho thuê*) đối với 13 cơ sở nhà đất (*đến thời điểm thanh tra còn 07 cơ sở nhà đất*) là không phù hợp với quy định tại Điều 175 Luật Đất đai năm 2013.

Theo số liệu Công ty cung cấp cho Đoàn thanh tra, sau khi trừ các khoản chi phí phát sinh hợp lý, lợi nhuận thu được từ hoạt động cho thuê mặt bằng là: **8.956.917.206 đồng**.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, Thanh tra Thành phố ban hành Quyết định số 140/QĐ-TTTP thu hồi số tiền **8.956.917.206 đồng**, là khoản thu nhập từ hoạt động cho thuê mặt bằng không đúng theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ và Điều 29 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Thành phố.

1.5. Về cổ phần hóa tại Công ty:

- Việc thực hiện gói thầu tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp:

+ Công ty không lập hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp là không đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ.

+ Về trình tự thủ tục chỉ định thầu đối với gói thầu trên còn nhiều thiếu sót, không đảm bảo công khai, minh bạch trong hoạt động đấu thầu, cụ thể: không lập văn bản giao nhận hồ sơ dự thầu; hồ sơ và báo giá của đơn vị tư vấn không có niêm phong, do đó, không có cơ sở xác định được thời gian nhà thầu gửi hồ sơ, thời gian Công ty Dược Sài Gòn nhận hồ sơ dự thầu để làm căn cứ lập thủ tục mở thầu, xét thầu.

+ Hồ sơ dự thầu có nhiều thông tin không đầy đủ, rõ ràng như: không có bảng báo giá, báo giá trước thời điểm Công ty Dược Sài Gòn đăng thông tin mời thầu trên báo; báo giá không ghi ngày tháng năm, đơn vị tham gia dự thầu (nhưng không trúng thầu) không có tên trong Danh sách các đơn vị đủ điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp do Bộ Tài chính xác nhận.

- Tiến độ thực hiện cổ phần hóa Công ty Dược Sài Gòn: Hiện nay, Công ty đang chờ quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao tài sản để cổ phần hóa doanh nghiệp để có cơ sở thực hiện các nội dung công việc tiếp theo.

- Về việc chọn đơn vị thực hiện dịch vụ đo vẽ các cơ sở nhà, đất; khảo sát, kiểm định chất lượng hiện trạng công trình để cổ phần hóa:

+ Công ty Dược Sài Gòn đã chia nhỏ và ký 04 Hợp đồng tổng giá trị là **1.496.351.784 đồng** (bao gồm thuế giá trị gia tăng) thực hiện theo phương thức xét báo giá trực tiếp (theo quy định phải thực hiện chỉ định thầu) là không đúng quy định tại Khoản k Điều 89 Luật Đấu thầu năm 2013 và Điều 57 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ.

+ Đơn giá thực hiện của 04 Hợp đồng nêu trên không đúng quy định tại Văn bản số 5531/UBND ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố, tổng số chênh lệch đơn giá thực hiện cao hơn so với quy định là **968.288.131 đồng**.

Tại Biên bản làm việc ngày 06 tháng 12 năm 2018 thể hiện việc Công ty Kiểm định Xây dựng Sài Gòn đồng ý hoàn trả Công ty Dược Sài Gòn phần chênh lệch đơn giá nêu trên.

- Về việc xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa: Công ty chưa được phê duyệt quyết định giao tài sản và phân vốn góp tại các công ty liên doanh, liên kết làm căn cứ pháp lý để tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa. Do đó, Công ty cần thực hiện việc đánh giá lại tài sản theo quy định pháp luật trong trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án sử dụng đất theo đề xuất của Công ty nhằm không để thiệt hại cho nhà nước.

1.6. Việc cử cán bộ, người đại diện vốn nhà nước, người quản lý doanh nghiệp và quản lý cán bộ đi nước ngoài:

- Việc cử đại diện vốn tại các công ty liên doanh, liên kết:

+ Công ty Dược Sài Gòn cho bà Nguyễn Thị Kim Tuyến thôi làm đại diện vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu từ ngày 01 tháng 4

năm 2016, sau thời điểm nghỉ việc 01 tháng là không hợp lý, không đảm bảo tính kịp thời.

+ Công ty không báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố việc cho bà Nguyễn Thị Kim Tuyền thôi giữ đại diện vốn và cử ông Lê Việt Hùng (Tổng Giám đốc Công ty Dược Sài Gòn) thay thế bà Tuyền làm đại diện vốn tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu dẫn đến số lượng đại diện vốn trong Hội đồng quản trị giảm còn 02 đại diện vốn/ 07 thành viên Hội đồng quản trị (*chiếm tỷ lệ 28,5% thấp hơn nhiều so với tỷ lệ vốn nắm giữ là 43,44%*), làm giảm tỷ lệ biểu quyết của Công ty Dược Sài Gòn trong Hội đồng quản trị, ảnh hưởng đến những quyết định quan trọng của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu liên quan đến vốn nhà nước của Công ty Dược Sài Gòn.

- Việc quản lý cán bộ đi nước ngoài:

+ Tổng số đoàn đi công tác nước ngoài: 11 đoàn, trong đó: số đoàn đi công tác: 09 đoàn (*Công ty Dược Sài Gòn chi trả: 02 đoàn; đối tác chi trả: 07 đoàn*); Số đoàn đi nghỉ mát theo chế độ: 02 đoàn; Tổng số lượt người đi nước ngoài 72 lượt (*là Trưởng, Phó phòng của Công ty Dược Sài Gòn; Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng, phó phòng thuộc Chi nhánh Công ty Roussel*), trong đó năm 2016: 22 lượt, năm 2017: 50 lượt; Số lượt người đi việc riêng: 36 lượt (*trong đó 12 lượt đi nước ngoài về việc riêng không có quyết định chấp thuận của Công ty Dược Sài Gòn*).

+ 72/72 lượt người đi nước ngoài chưa thực hiện chế độ báo cáo sau khi kết thúc chuyến đi nước ngoài theo Quy định quản lý, xét duyệt cán bộ, nhân viên đi nước ngoài của Công ty Dược Sài Gòn; Có 05 trường hợp đi nước ngoài chưa chấp hành đúng quy định như: không có quyết định cho phép đi nước ngoài về việc riêng (*01 trường hợp, trong đó có 12 lần không có quyết định*), vượt số ngày quy định (*02 trường hợp*), thời gian đi thực tế không đúng theo Quyết định cho phép (*01 trường hợp*), địa điểm đi công tác nước ngoài không đúng theo Quyết định cử đi công tác (*01 trường hợp*).

Các thiếu sót, khuyết điểm, hạn chế theo kết luận thanh tra nêu trên thuộc về trách nhiệm Hội đồng Thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc được phân công phụ trách lĩnh vực, công việc có liên quan, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng và các tổ chức, cá nhân tham mưu thuộc Công ty Dược Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên từng thời kỳ có liên quan đến vụ việc. (Chi tiết xem tại Phụ Lục 20).

Ngoài ra cần xem xét, xác định trách nhiệm liên đới của các tập thể, cá nhân có liên quan khi thực hiện kiểm điểm các nội dung theo kết luận thanh tra.

2. Đối với Công ty Roussel Việt Nam

Công ty Roussel đã bán hàng trả chậm cho Công ty cổ phần Phân phối dược Sài Gòn với mức nợ cao hơn so với vốn điều lệ của Công ty này là không thực hiện đúng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quy chế bán hàng trả chậm số 240/2015/QĐ-SPC ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Công ty Dược Sài Gòn, việc làm này dễ dẫn đến rủi ro trong việc thu hồi nợ và không đem lại hiệu quả cho hoạt động kinh doanh của Công ty Roussel cũng như Công ty Dược Sài Gòn.

Sử dụng Quỹ lương để chi cho hoạt động phúc lợi số tiền **1.025.600.000 đồng** là không đúng quy định tại Khoản 3 Điều 15 Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Các thiếu sót, hạn chế theo kết luận thanh tra nêu trên thuộc về trách nhiệm Giám đốc, Kế toán trưởng và các tổ chức, cá nhân tham mưu thuộc Công ty Roussel từng thời kỳ có liên quan đến vụ việc.

3. Đối với Công ty Cổ phần mắt kính Sài Gòn -Leningrad

Công ty đã sử dụng cơ sở nhà đất số 201 đường Điện Biên Phủ, Quận 3 để cho thuê kinh doanh karaoke là không đúng mục đích giao, thuê đất được quy định tại Khoản 3 Điều 12 Luật đất đai năm 2013.

Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng và các tổ chức, cá nhân tham mưu thuộc Công ty Cổ phần mắt kính Sài Gòn – Leningrad.

4. Đối với Cục Thuế Thành phố và các Chi cục Thuế Quận, Huyện

- Cục Thuế Thành phố đã kiểm tra thuế tại Công ty Dược Sài Gòn, trong năm 2016 theo Quyết định số 1718/QĐ-CT-KT ngày 04 tháng 8 năm 2015 và Quyết định số 2194/QĐ-CT-KT ngày 21 tháng 9 năm 2015 của Cục Thuế Thành phố, tuy nhiên không phát hiện việc Công ty Dược Sài Gòn không kê khai và nộp thay thuế nhà thầu nước ngoài. Do đó, không có kết luận và kiến nghị đối với nội dung này, dẫn đến thời điểm thanh tra Công ty Dược Sài Gòn không thực hiện việc kê khai và nộp thay thuế nhà thầu nước ngoài, gây thất thu cho ngân sách Nhà nước, phải kiểm điểm xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trách nhiệm thuộc về Cục trưởng, Phó Cục trưởng được phân công phụ trách lĩnh vực, công việc, các tổ chức, cá nhân tham mưu thuộc Cục Thuế Thành phố thời kỳ liên quan.

- Chi cục Thuế Quận 5 chưa cập nhật thông tin theo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều chỉnh chuyển hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất sang thuê đất trả tiền hàng năm đối với cơ sở nhà, đất tại số 41 đường Trần Hưng Đạo và số 59, số 65-89 đường Nguyễn Văn Đình, Quận 5, do đó chưa xác định được đơn giá thuê và chưa phát hành Thông báo nộp tiền thuê đất cho Công ty Dược Sài Gòn theo quy định.

Thiếu sót, khuyết điểm nêu trên thuộc về trách nhiệm Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng được phân công phụ trách lĩnh vực, công việc, các tổ chức, cá nhân tham mưu thuộc Chi cục Thuế Quận 5 thời kỳ liên quan.

- Các Chi cục Thuế Quận 1, Bình Thạnh, Bình Tân chưa ban hành đầy đủ Thông báo thu tiền thuê đất đối với 5/32 cơ sở nhà, đất giai đoạn năm 2016 - 2017 do Công ty Dược Sài Gòn đang quản lý làm cơ sở để Công ty Dược Sài Gòn chấp hành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định.

Thiếu sót, khuyết điểm nêu trên thuộc về trách nhiệm Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng được phân công phụ trách lĩnh vực, công việc, các tổ chức,

cá nhân tham mưu thuộc các Chi cục Thuế Quận 1, Bình Thạnh, Bình Tân thời kỳ liên quan.

III. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

Trên cơ sở Kết luận thanh tra số 09 /KL-TTTP-P6 của Thanh tra Thành phố, ngày 15 tháng 7 năm 2019, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Thông báo số 430/TB-VP về Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Nguyễn Thành Phong đối với Kết luận số 09/KL-TTTP-P6 ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Thanh tra Thành phố về thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn - Một thành viên Dược Sài Gòn nội dung như sau:

1. Đồng ý cơ bản nội dung Kết luận thanh tra số 09/KL-TTTP-P6 ngày 04 tháng 6 năm 2019 về thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn - Một thành viên Dược Sài Gòn.

2. Giao Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn - Một thành viên Dược Sài Gòn chỉ đạo điều chỉnh, chấn chỉnh, xử lý các nội dung sau đây:

2.1. Xuất toán, giảm chi phí số tiền: **1.336.180.302 đồng** không đúng quy định, bao gồm: chi tiền phụ trách chuyên môn nhà thuốc cho dược sĩ phụ trách nhà thuốc **746.666.704 đồng**; chi thù lao cho Tổ tham mưu cổ phần hóa **83.500.000 đồng**; chi vượt nguồn chi phí quản lý dự án Văn phòng Roussel Việt Nam **506.013.598 đồng**; chấm dứt chi lương không đúng quy định.

2.2. Hạch toán lại các khoản chi lương sau thời điểm quyết toán mà không loại trừ khỏi chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, các khoản chi thù lao, tiền thưởng mà không hạch toán vào thu nhập khác, xác định lại số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp sau khi hạch toán lại các khoản nêu trên đúng quy định. Chấm dứt việc chi quỹ tiền lương tại Công ty vượt so với quy định.

2.3. Điều chỉnh việc dùng quỹ lương để chi các nội dung có tính chất phúc lợi tại Công ty Roussel.

2.4. Yêu cầu Công ty Kiểm định Xây dựng Sài Gòn hoàn trả số tiền **968.288.131 đồng** là khoản chênh lệch đơn giá thực hiện so với quy định đối với Hợp đồng đo vẽ, khảo sát, kiểm định chất lượng hiện trạng công trình để cổ phần hóa.

2.5. Chấn chỉnh, xử lý các nội dung:

- Tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp...

- Chấn chỉnh việc để hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu vượt quá 3 lần, việc đối chiếu công nợ, trích lập dự phòng và xóa nợ không đúng quy định; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc theo dõi và thu hồi công nợ, tránh sai phạm tương tự xảy ra tại Chi nhánh 6, Chi nhánh Cần Thơ; chấm dứt việc bán hàng trả chậm vượt hạn mức nợ quy định tại Quy chế bán hàng trả chậm; nghiêm túc thực hiện Quy chế nhằm ngăn ngừa rủi ro trong hoạt động kinh doanh tại Công ty.

- Có giải pháp và phương án cụ thể để giành quyền phủ quyết tại các liên doanh thuộc ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp như Liên doanh Sanofi Singapore và Mega Thailand.

- Tập trung các giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước, làm tăng lợi nhuận đối với các ngành kinh doanh chính.

- Thực hiện chính sách tài chính theo quy định, đúng thẩm quyền và đảm bảo lợi ích nhà nước đối với các hợp đồng tín dụng.

- Công tác quản lý và tình hình tài chính tại công ty phải đảm bảo đúng quy định về luật quản lý vốn về sử dụng hiệu quả đồng vốn, hạn chế các khoản nợ khó đòi và các khoản công nợ gây thiệt hại cho công ty.

- Thực hiện quản lý tài sản công nhà nước đúng quy định và quy chế của cơ quan đối với mua sắm, thanh lý, cho thuê tài sản.

- Sử dụng phần mềm kế toán đúng quy định Luật Kế toán và chuẩn mực Kế toán Việt Nam; hạch toán doanh thu, chi phí đúng bản chất sự việc, đúng nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật về cử người đại diện vốn tại các Công ty liên doanh, liên kết, đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông nhà nước; tham mưu đề xuất bổ sung người đại diện vốn tại Công ty cổ phần Dược phẩm Dược liệu theo quy định; điều chỉnh, sửa đổi Quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn nhà nước phù hợp quy định pháp luật.

- Thực hiện đầy đủ việc kê khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và nộp thay thuế cho nhà thầu nước ngoài; việc kê khai và khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với thù lao của Ban chỉ đạo Cổ phần hóa theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý đầu tư liên doanh, liên kết theo quy định, có phương án xử lý đối với các khoản đầu tư dài hạn tiềm ẩn nguy cơ mất vốn.

- Tăng cường công tác giám sát chặt chẽ quá trình đầu tư, xây dựng, đảm bảo đúng trình tự thủ tục, thời gian hoàn thành dự án theo phương án được duyệt, thực hiện đúng quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng tại các dự án.

- Chấm dứt việc cho thuê, sử dụng không đúng mục đích đối với các mặt bằng, nhà đất do Công ty Dược Sài Gòn, Công ty Roussel đang quản lý; có phương án sử dụng mặt bằng, nhà đất đúng quy định, khẩn trương hoàn thiện thủ tục, hồ sơ để được ký Hợp đồng thuê đất và cấp Giấy chứng nhận đối với cơ sở nhà đất do Công ty Dược Sài Gòn quản lý.

- Khẩn trương kiểm tra, rà soát việc nộp tiền thuê đất đối với các cơ sở nhà, đất theo thông báo của cơ quan thuế; thực hiện đăng ký kê khai điều chỉnh hình thức sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất đã có quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố hướng xử lý đối với cổ phần người đại diện vốn của Công ty Dược Sài Gòn tại Công ty Mắt kính Sài Gòn đã mua với tư cách cá nhân.

- Kiểm tra, xử lý những cá nhân vi phạm quy định về đi nước ngoài (đi không đúng thời gian quy định, không đúng địa điểm theo Quyết định, không có

Quyết định cho phép đi nước ngoài, chưa báo cáo kết quả cho tổ chức đảng, cơ quan quản lý).

- Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân thời kỳ có liên quan về những thiếu sót, khuyết điểm theo Kết luận thanh tra.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầy đủ nội dung kiến nghị thanh, kiểm tra.

2.6. Thời gian thực hiện các nội dung nêu trên trong 30 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân thành phố có văn bản kết luận, chỉ đạo thực hiện Kết luận thanh tra.

3. Giao Cục trưởng Cục Thuế thành phố:

- Chỉ đạo các Chi cục Thuế quận, huyện chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đối với việc thu tiền thuê đất theo phân cấp và thẩm quyền quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà, đất do Công ty Dược Sài Gòn quản lý để xác định đơn giá thuê đất, số tiền thuê đất và ban hành Thông báo nộp tiền thuê đất đầy đủ theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ kê khai và nộp thuế nhà thầu nước ngoài đối với các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; kiến nghị giải pháp tăng cường quản lý thuế nhà thầu nước ngoài theo quy định.

- Chỉ đạo thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành quy định về thuế, việc không kê khai và nộp thay thuế nhà thầu nước ngoài, việc kê khai và thực hiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng không đúng quy định đối với toàn bộ giá trị hàng bán (mà bản chất là làm đại lý phân phối) đối với Công ty Dược Sài Gòn; xác định hành vi, tính chất, mức độ vi phạm, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xử lý theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với Chi cục Tài chính Doanh nghiệp kiểm tra, đánh giá việc giá bán hàng nhập khẩu thấp hơn giá nhập khẩu liên tục kéo dài nhiều năm; hiệu quả của hoạt động phân phối thuốc cho đối tác nước ngoài tại Việt Nam của Công ty Dược Sài Gòn và xác định số liệu các loại thuế thu được, đóng góp cho ngân sách nhà nước từ hoạt động này (lưu ý thuế giá trị gia tăng đã khấu trừ và còn phải khấu trừ); báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời thông tin cho Thanh tra thành phố.

- Chỉ đạo kiểm điểm, xử lý các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Cục Thuế thành phố có vi phạm như đã nêu tại Kết luận thanh tra.

4. Giao Chi cục trưởng Chi cục Tài chính doanh nghiệp thành phố phối hợp với Cục Thuế thành phố kiểm tra, đánh giá hiệu quả kinh doanh của Công ty Dược Sài Gòn và hiệu quả đóng góp cho ngân sách Nhà nước đối với hoạt động phân phối thuốc cho đối tác nước ngoài tại Việt Nam; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời thông tin cho Thanh tra thành phố.

5. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban chỉ đạo 167 (Sở Tài chính):

- Kiểm tra và xử lý việc sử dụng đất không đúng mục đích giao, thuê đất tại cơ sở nhà đất số 201 đường Điện Biên Phủ, Quận 3 của Công ty cổ phần Mất

kính Sài Gòn - Leningrad; trường hợp tiếp tục vi phạm thì kiến nghị thu hồi theo quy định.

- Chấn chỉnh công tác kiểm tra, rà soát việc khai thác sử dụng các mặt bằng nhà, đất của Công ty để kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xử lý theo quy định.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định chấm dứt việc cho Công ty Dược Sài Gòn thuê đất và thu hồi đối với 02 mặt bằng: số 42 đường Trần Xuân Hòa, Phường 7, Quận 5; số 521/19 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 13, Quận 10. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý và đề xuất hướng xử lý theo quy định pháp luật.

- Phối hợp với Cục Thuế thành phố kiểm tra, rà soát hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà, đất do Công ty Dược Sài Gòn quản lý để xác định đơn giá thuê đất, số tiền thuê đất và ban hành Thông báo nộp tiền thuê đất đầy đủ theo quy định.

6. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì tổ chức kiểm điểm, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố có vi phạm như đã nêu tại Kết luận thanh tra; báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xử lý theo quy định.

7. Giao Chánh Thanh tra thành phố:

- Tiếp tục kiểm tra, làm rõ, kết luận đối với việc chấp hành pháp luật việc tăng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Mắt kính Sài Gòn Leningrad do có dấu hiệu tư nhân thâm tóm toàn bộ Công ty Leningrad; việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Công ty Dược Sài Gòn tại Công ty Leningrad không thông qua thẩm định quyền mua cổ phần để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty Dược Sài Gòn.

- Chuyển nộp ngân sách Thành phố số tiền **82.952.545.571** đồng, là khoản thu đang tạm giữ tại tài khoản của Thanh tra thành phố số 3949.0.1002196 theo Quyết định thu hồi tiền số 140/QĐ-TTTP, số 141/QĐ-TTTP-P6, số 142/QĐ-TTTP-P6 ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chánh Thanh tra thành phố.

8. Thời gian thực hiện và báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra thành phố là 30 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo này.

9. Giao Thanh tra thành phố theo dõi, đôn đốc các đơn vị nghiêm túc thực hiện ý kiến chỉ đạo nêu trên của Ủy ban nhân dân thành phố; xử lý sau thanh tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Các Phó Chánh Thanh tra TP;
- Sở Thông tin và Truyền thông (để đăng tải công khai);
- Lưu: VT, P6, HS ĐTT.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Trần Thanh Tùng